STARDUCT

ỐNG GIÓ MỀM BỌC BẢO ÔN

Model:
STI

ỐNG GIÓ MỀM BỌC BẢO ÔN - **STI**

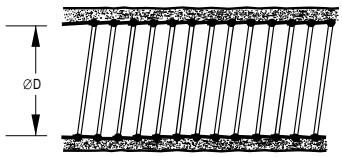

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Ống gió mềm bọc bảo ôn Starduct được chế tạo bằng những vật liệu cao cấp trên dây chuyền tự động công suất lớn.

Vật liệu chế tạo thân thiện, kết cấu chắc, có độ cách nhiệt và cách âm cao.

Không chứa chlorine và cadimium là những chất độc

Sản phẩm có cường độ cao, dày dặn và bền chắc hơn hầu hết các sản phẩm cùng loại hiện có trên thị trường

Vật liệu

- Nhôm lá mặt tráng nhựa PET, sợi cốt thép carbon cường độ cao 0.8 ~ 1.1 mm.
- Bảo ôn: bông tủy tinh mặt nhôm dày 25mm - 24kg/m3 hoặc 32kg/m3

Tỉ lệ nén

- Ống có thể nén về độ dài với tỉ lệ tới 2:25

Đặc điểm hoạt động

- Hệ số truyền nhiệt: R = 0.037 W/mK
- R-value bông thủy tinh: 0.65 m^2K/W
- Biên độ co giãn cao, cường độ cao, dai chắc.
- Nhiệt độ hoạt động: -30°C tới +140°C trong thời gian ngắn
- Chống ăn mòn, chống ngưng nước tốt

Kết nối

- Măng-sông tiêu chuẩn tôn mạ kẽm và phụ kiện dây lạt rút nhựa, quang vít xiết, băng dính...

Phạm vi áp dụng

- Hệ thống HVAC thương mại, dân dụng. Ống cấp cho máy điều hòa, hút khói bếp, phòng tắm, máy sấy...
- Trong trường hợp yêu cầu cách âm, cách nhiệt cao.

Tiêu chuẩn tham chiếu

- EN 13180: Ventilation for buildings - Ductwork - Dimensions and mechanical requirement for flexible ducts

Danh định	Ø D (mm)	Áp suất hoạt động (Pa)	Dung sai (mm)
100	102	2500	+ 1.5
125	127	2500	+ 1.5
150	152	2500	+ 1.5
200	203	2500	+ 2.0
250	254	2500	+ 3.0
300	305	2500	+ 3.0
350	355	2500	+ 3.0
400	406	2500	+ 3.0
450	457	2500	+ 3.0

Thông tin kỹ thuật	
Độ linh hoạt kích thước	Ømin. = **ØD** x 75%
Độ dài đoạn ống tiêu chuẩn	8.0 m
Lưu tốc hoạt động max.	30 m/s
An toàn chịu lửa	Tự dập lửa
Đóng gói	Cuộn 8m ép thành 1.0mm

MÃ ĐẶT HÀNG

STI - D - L

- STI: Ống mềm bọc bảo ôn
- D: Đường kính danh định (mm)
- L: Chiều dài (m)

Ví dụ: **STI - 200 - 8** = Ống gió mềm bọc bảo ôn, đường kính 200, cuộn 8m

BIỂU ĐỒ SỤT ÁP CỦA ĐOẠN ỐNG THẲNG

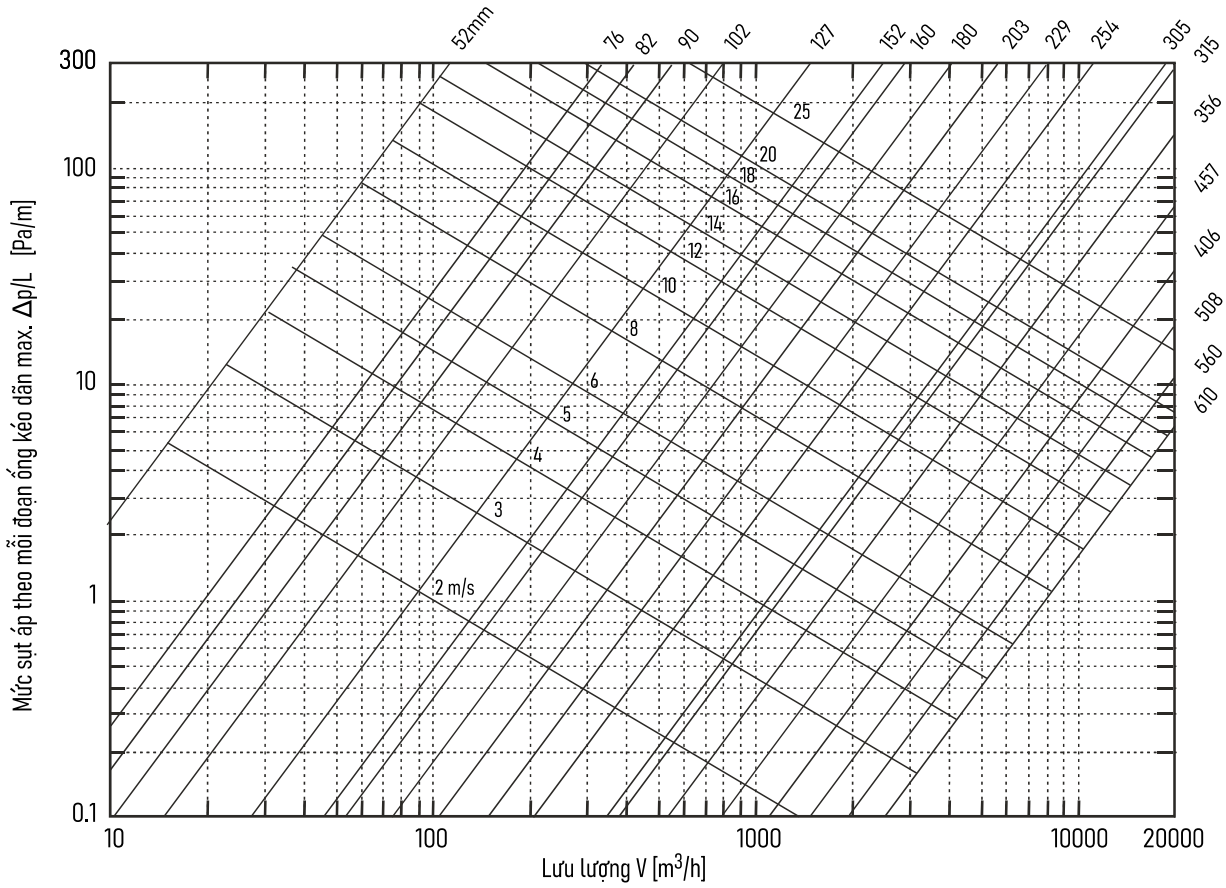

BIỂU ĐỒ TIÊU ÂM

(các đoạn ống 500; 1000 và 1500 mm, bảo ôn dày 25mm)

Đoạn ống 500

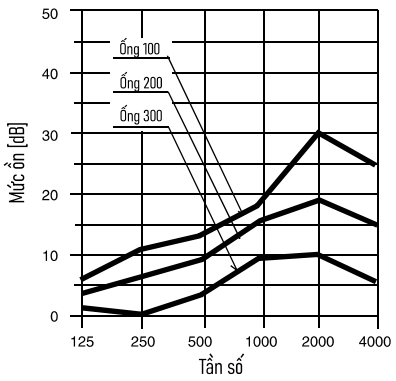

Đoạn ống 1000

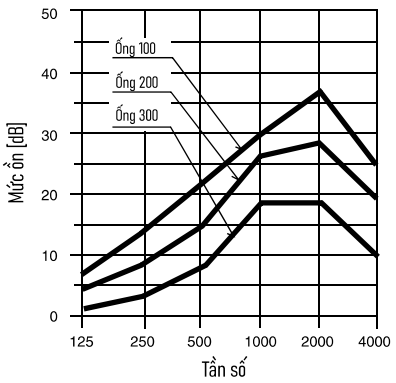

Đoạn ống 1500

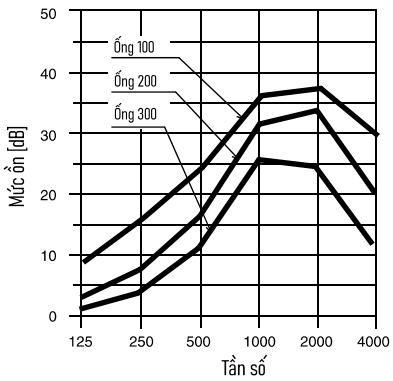

PHỤ KIỆN VÀ LẮP ĐẶT

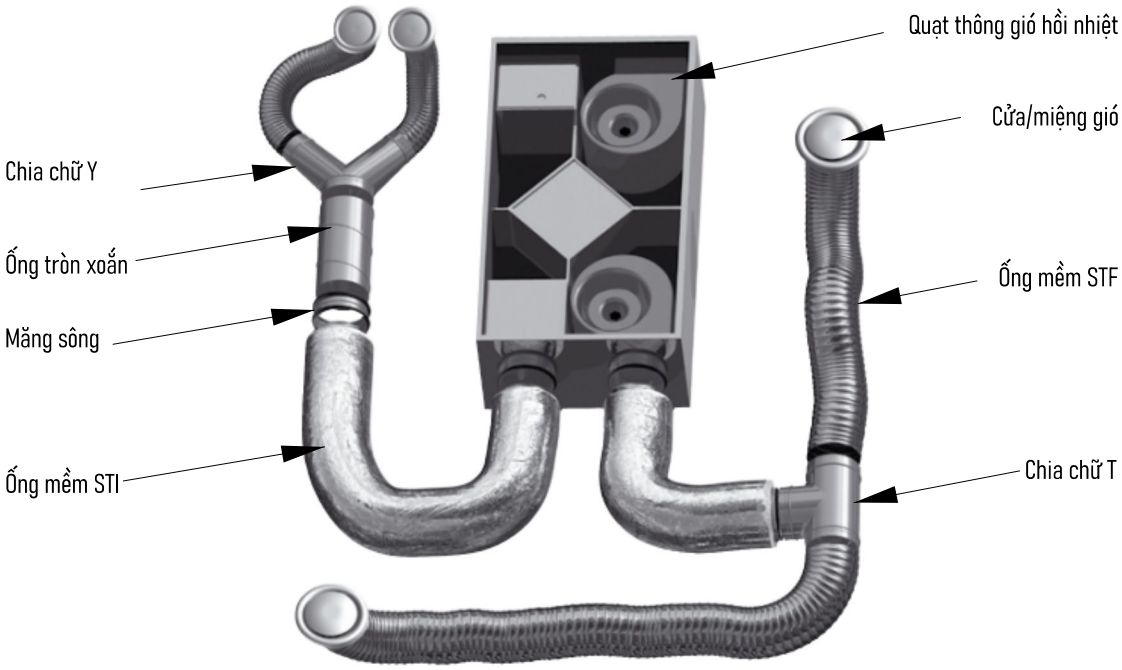

Phụ kiện nối

Măng-sông nối ống mềm : bằng tôn mạ kẽm , hai đầu lăn gân kết nối bằng máy clinching, không hàn, không bắt vít giúp giảm thiểu ăn mòn tại các điểm kết nối

Lạt nhựa răng đầu khóa : bằng nhựa chất lượng cao, dễ sử dụng, lực siết giữ khỏe, chống ăn mòn

Đai xiết kim loại kèm bộ vít khóa : bằng thép không gỉ AISI 430 chống ăn mòn cao . Rộng 9 mm, dày 0.6mm, cuộn 30m đóng trong hộp nhựa tròn tiện dụng. Vít khóa cung cấp theo các túi 50 chiếc.

Hướng dẫn kết nối

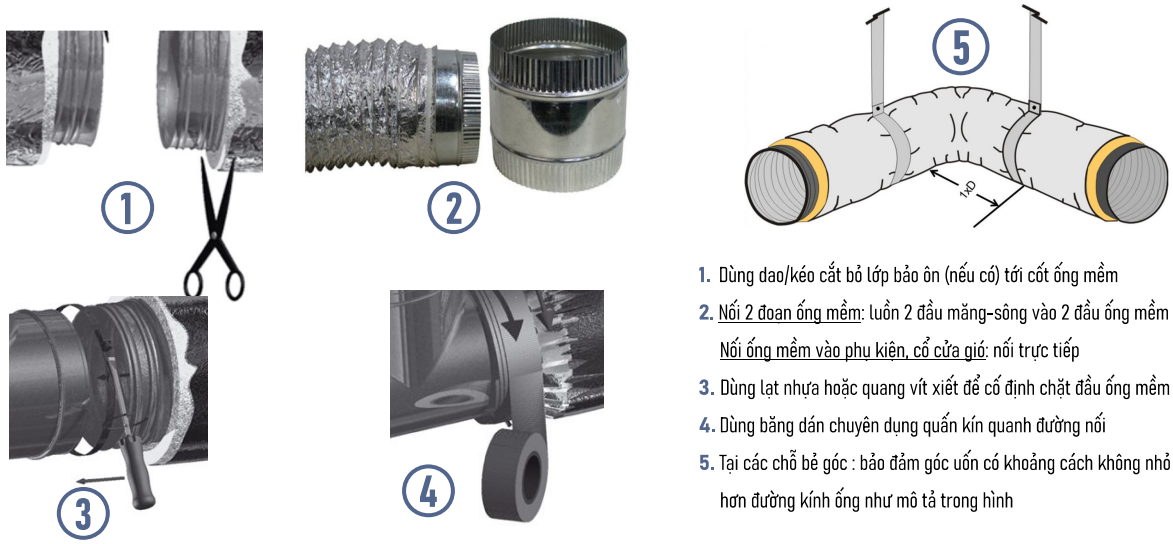

1. Dùng dao/kéo cắt bỏ lớp bảo ôn (nếu có) tới cốt ống mềm
2. Nối 2 đoạn ống mềm: luồn 2 đầu măng-sông vào 2 đầu ống mềm
   Nối ống mềm vào phụ kiện, cổ cửa gió: nối trực tiếp
3. Dùng lạt nhựa hoặc quang vít xiết để cố định chặt đầu ống mềm
4. Dùng băng dán chuyên dụng quấn kín quanh đường nối
5. Tại các chỗ bẻ góc : bảo đảm góc uốn có khoảng cách không nhỏ hơn đường kính ống như mô tả trong hình

Nghiên cứu và phát triển sản phẩm là hoạt động thường xuyên liên tục tại Công ty Ngôi Sao Châu Á. Do vậy, chúng tôi giữ quyền thay đổi các thông số kỹ thuật mà không cần phải thông báo trước.
Mọi hình ảnh trong tài liệu này chỉ mang tính chất minh họa, không nhất thiết đúng như thực tế. Xin xem thêm tại trang web **nsca.vn** hoặc liên lạc với chúng tôi để có thông tin cụ thể và chi tiết

STARDUCT

INSULATED FLEXIBLE DUCT

Model:
STI

INSULATED FLEXIBLE DUCT - **STI**

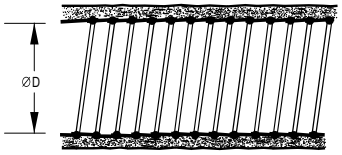

DESCRIPTION

Starduct insulated flex. duct is produced from high quality materials and by automatic production line of big capacity.

Materials are environment-frendly, aluminum-polyester & PVC casing, reinforced with spirally wound steel wire. Product is not consist of toxic substance such as chlorine or cadimium.

STI has good thermal and sound insulation properties.

Material

- Casing: Aluminum-polyeser (PET), reiforcement: high grade carbon steel wire 0.8 ~ 1.1 mm.
- Insulation: glass wool, thickness 25mm, 24kg/m3, 32kg/m3

Flexible rate

- Longitudinal rate: 2 / 25

Performance

- High flexibility, durable.
- Thermal conductivity: R = 0.037 W/mK
- R-value glass wool: 0.65 m^2K/W
- Working temp. : -30°C to +140°C (in short time)
- Good anti-corrosion and anti-condensation
- Air tight and low noise

Connection

- Standard GI coupling sleeve, plastic self-lock tie, stainless steel lock tie, adhesive tape ...

Application

- Commercial, residential HVAC systems. Working as air-supply/Air return duct for AHU, kitchen, bathroom, dryer...
- In case of thermal/sound insulation requested

Reference standard

- EN 13180

Norminal diameter	Ø D (mm)	Allowable pressure (Pa)	Tolerance (mm)
100	102	2500	+ 1.5
125	127	2500	+ 1.5
150	152	2500	+ 1.5
200	203	2500	+ 2.0
250	254	2500	+ 3.0
300	305	2500	+ 3.0
350	355	2500	+ 3.0
400	406	2500	+ 3.0
450	457	2500	+ 3.0

Features	
Flexibility rate	Ømin. = Ø D x 60%
Standard length	8.0m
Max. operation vel.	30 m/s
Fire safety	-
Packaging	squizzed to 500mm

ORDERING CODE

STC - D - L

Normal flex. duct

Norminal diameter (mm)

Length (m)

Expample: **STC - 200 - 8** = Standard PVC flex duct, D 200, 8m length

PRESSURE LOSS

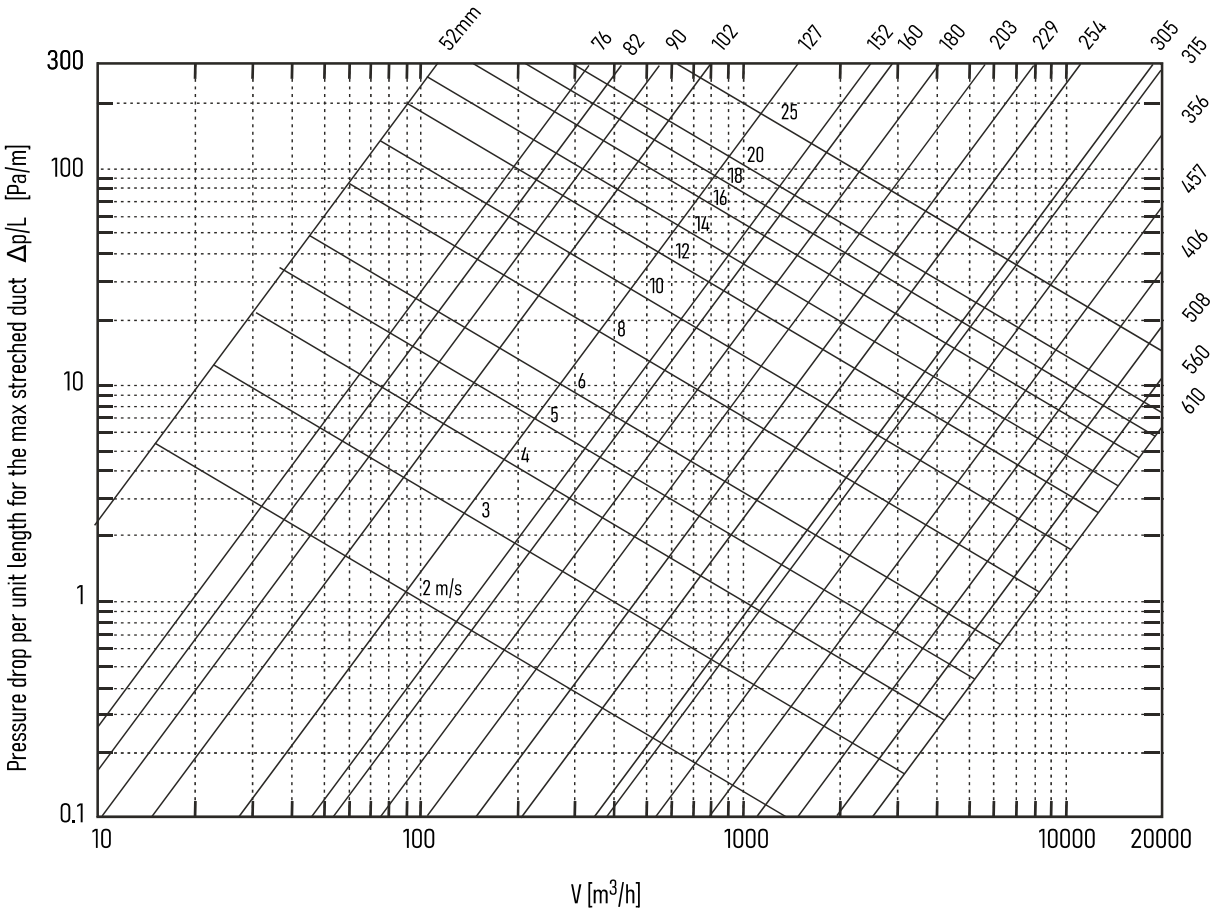

ATTENUATION

(duct section length 500; 1000 and 1500 mm, insulation thickness 25mm)

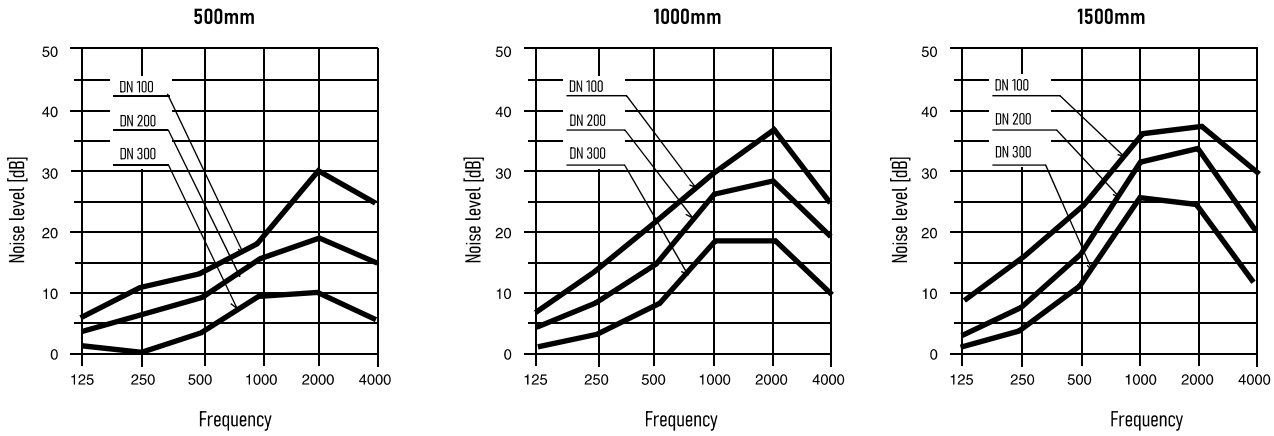

ACCESSORIES

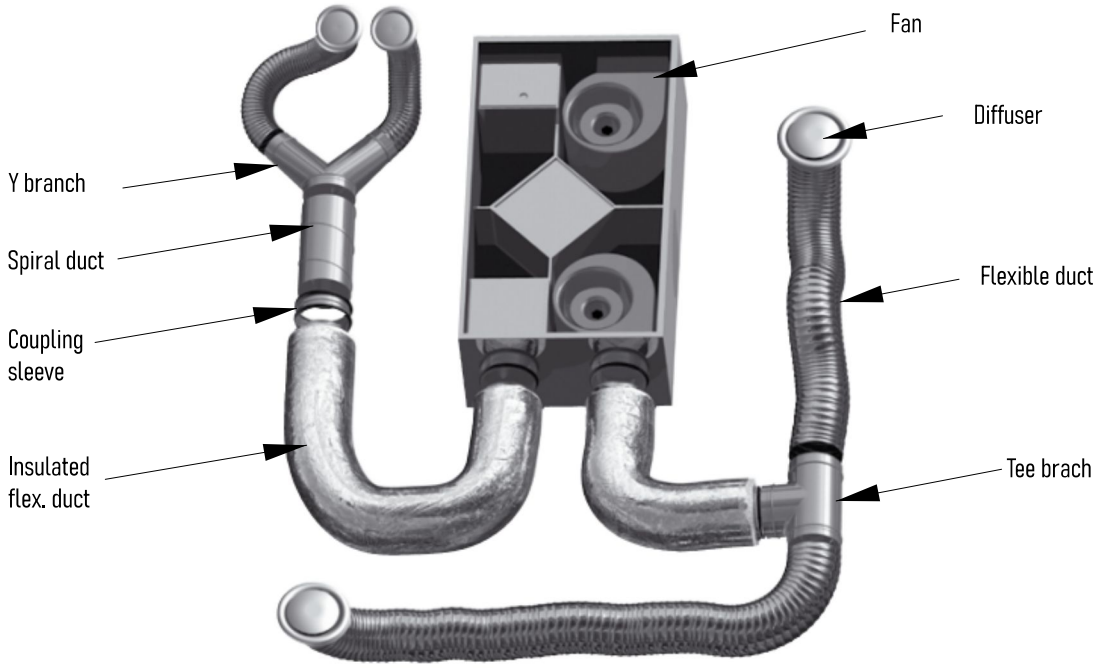

Connection Accessories

Coupling sleeve : Galvanized steel sheet, Z8, crimped ends, weldless and boltless.

Self-lock plastic tie: high grade platic, easy to use, strong, anti-corrosion

Self-lock metal tie: stainless steel AISI 430, anti-corrosion. Tie width : 9mm, thickness: 0.6mm, reel 30m provided in round box, lock crew packed in 50 pcs bags.

Connection instruction

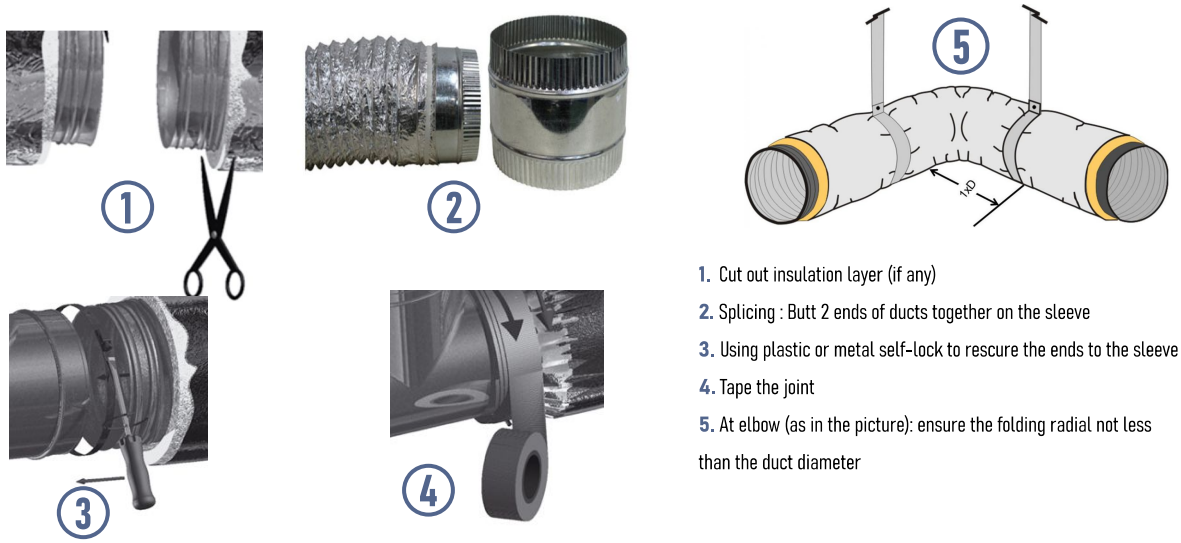

1. Cut out insulation layer (if any)
2. Splicing : Butt 2 ends of ducts together on the sleeve
3. Using plastic or metal self-lock to rescure the ends to the sleeve
4. Tape the joint
5. At elbow (as in the picture): ensure the folding radial not less than the duct diameter